TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B Đ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2021/QĐST-DS	*Bù Đốp, ngày 22 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vũ Thị Lan H, sinh năm: 1981
  Địa chỉ: Ấp T L, xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước
- Bị đơn: Bà Trần Thị Hồng V, sinh năm: 1988
  Địa chỉ: Ấp T Ph, xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn Ph, sinh năm: 1991
  Địa chỉ: Ấp T L, xã T Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước
  Đại diện theo ủy quyền của ông Ph, bà Vũ Thị Lan H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị Hồng V có nghĩa vụ trả cho bà Vũ Thị Lan H và ông Lê Văn Ph số tiền 290.000.000 đồng (hai trăm chín mươi triệu đồng).

3.Về án phí DSST: Bà Vũ Thị Lan H tự nguyện chịu 7.250.000 đồng (bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 7.820.000 đồng bà H đã nộp tại chi cục thi hành án huyện B Đ, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 022065 ngày 22/12/2020.

Chi cục thi hành án trả lại bà Vũ Thị Lan H 570.000 đồng (năm trăm bảy mươi nghìn

đồng) còn dư theo biên lai thu tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Thị Chức